

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13 – VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 24-7-2025

V/v ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thia.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Anh Đào.

Bà Ngô Thị Oanh Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Đào Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Nhẹ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2025, tại điểm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 163/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2025 về việc “Ly hôn, nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/QĐ-ST ngày 09 tháng 7 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Kiên M, sinh năm 1998 (Có đơn xét xử vắng mặt).
Địa chỉ: ấp LBC, xã ĐC, huyện DH, tỉnh Trà Vinh (nay ấp LBC, xã ĐC, tỉnh Vĩnh Long).

- *Bị đơn:* Chị Thạch Thị H, sinh năm 1998 (Vắng mặt).
Địa chỉ: ấp TTB, xã HG, huyện TC, tỉnh Trà Vinh (nay ấp TTB, xã HG, tỉnh Vĩnh Long).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17/4/2025 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Kiên M trình bày.

Vào năm 2019, anh M và chị H quen biết nhau, được sự đồng ý của gia đình hai bên nên anh M, chị H tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Hàm Giang, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (nay xã Hàm Giang, tỉnh Vĩnh Long) vào ngày 05/5/2020. Sau khi kết hôn anh M sống bên vợ tại ấp

TTB, xã HG, huyện TC, tỉnh Trà Vinh (nay xã Hàm Giang, tỉnh Vĩnh Long). Quá trình chung sống anh M, chị H có 01 con chung tên Kiên Hoàng Trọng Quy, sinh ngày 15/6/2020 do anh M đang nuôi dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung: không có. Nguyên nhân dẫn đến ly hôn: Sau khi kết hôn anh M, chị H sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là anh M, chị H cùng đi làm tại Công ty giày da Mỹ Phong, được nghỉ nên anh M, chị H mỗi người một công việc riêng, khi đó anh M ra ngoài mua thuốc thì thấy chị H được người đàn ông khác chở, anh M có liên lạc hỏi và kêu chị H về nhưng được chị H trả lời là chị H đi luôn không về và kêu anh M tự giữ con nên anh M, chị H sống ly thân từ đó đến nay. Khi ly thân hai bên không ai tạo điều kiện hàn gắn lại. Nay anh M yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Về hôn nhân: Anh M yêu cầu được ly hôn với chị Thạch Thị H.

Về con chung: Anh M yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Kiên Hoàng Trọng Quy, sinh ngày 15/6/2020. Về cấp dưỡng anh M không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Bị đơn chị Thạch Thị H: Kể từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị Thạch Thị H không chấp hành nên Tòa án không thể lấy lời khai, cũng như tiến hành hòa giải được.

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Kiên M vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào mới và yêu cầu triệu tập thêm ai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Vĩnh Long phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng thì nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 57, 56, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Kiên M. Về hôn nhân: Anh Kiên M được ly hôn với chị Thạch Thị H. Về con chung: Giao con chung tên Kiên Hoàng Trọng Quy, sinh ngày 15/6/2020 cho anh Kiên M tiếp tục nuôi dưỡng, trong năm,

chăm sóc và giáo dục. Về cấp dưỡng: không xem xét, giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn anh Kiên M phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn anh Kiên M yêu cầu được ly hôn với chị Thạch Thị H. Bị đơn chị Thạch Thị H, sinh năm 1998, địa chỉ: ấp TTB, xã HG, huyện TC, tỉnh Trà Vinh (nay ấp TTB, xã HG, tỉnh Vĩnh Long). Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp về “Ly hôn, nuôi con”. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 13 - Vĩnh Long.

[2] Tại phiên tòa nguyên đơn anh Kiên M vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn chị Thạch Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định của pháp luật.

[3] Về hôn nhân, anh Kiên M kết hôn với chị Thạch Thị H trên cơ sở tình yêu tự nguyện, được tự do tìm hiểu, không bị ai lừa dối hay ép buộc và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Hàm Giang, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (nay xã Hàm Giang, tỉnh Vĩnh Long) vào ngày 05/5/2020. Điều đó phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn của anh Kiên M và chị Thạch Thị H do Ủy ban nhân dân xã Hàm Giang, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (nay xã Hàm Giang, tỉnh Vĩnh Long) cấp và anh Kiên M giao nộp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân của anh Kiên M và chị Thạch Thị H là hợp pháp. Nguyên nhân xin ly hôn anh Kiên M cho rằng chị Thạch Thị H đã có người đàn ông khác. Theo biên bản xác minh ngày 15 tháng 5 năm 2025 ông Thạch Thu là cha ruột của chị Thạch Thị H xác nhận như sau: “Anh Kiên M và chị H phát sinh mâu thuẫn nên anh M về sống với cha mẹ ruột tại huyện Duyên Hải, còn chị H sống với tôi. Sau khi ly thân H có chồng mới và có một đứa con và M cũng có vợ khác có một đứa con”. Anh Kiên M xác định không còn tình cảm với chị Thạch Thị H nữa và cương quyết ly hôn. Tòa án đã triệu tập chị Thạch Thị H nhiều lần nhằm mục đích hòa giải cho vợ chồng đoàn tụ nhưng chị Thạch Thị H không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án. Điều đó chứng minh rằng chị Thạch Thị H không tôn trọng pháp luật, không còn tình cảm với anh Kiên M và cũng không cần thiết hàn gắn việc hôn nhân gia đình giữa chị H với anh Kiên M. Tất cả các điều đó cho thấy hôn nhân của anh Kiên M và chị H mâu thuẫn thật sự trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nếu có tiếp tục kéo dài cũng không đem lại lợi ích cho anh M và chị H. Từ những nhận định trên, xét thấy yêu cầu ly hôn của anh Kiên M là có cơ sở chấp nhận đúng theo quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Hiện con chung tên Kiên Hoàng Trọng Quy, sinh ngày 15/6/2020 do anh Kiên M đang nuôi dưỡng, trong nôm, chăm sóc và giáo dục. Để đảm bảo cho cuộc sống của con không bị thay đổi, do từ nhỏ đã sống với cha nên giao con chung cho anh Kiên M tiếp tục nuôi dưỡng, trong nôm, chăm sóc và giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con anh Kiên M không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản, nợ chung: Anh Kiên M xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[6] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm của vị Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn anh Kiên M phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147, 227, 228, 238, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Kiên M về việc yêu cầu được ly hôn với chị Thạch Thị H.

Về hôn nhân: Anh Kiên M được ly hôn với chị Thạch Thị H.

Về con chung: Giao con chung tên Kiên Hoàng Trọng Quy, sinh ngày 15/6/2020 cho anh Kiên M được tiếp tục nuôi dưỡng, trong nôm, chăm sóc và giáo dục. Về cấp dưỡng: Không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của bên không trực tiếp nuôi con. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Buộc anh Kiên M phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng anh Kiên M đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003136 ngày 17/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú (nay Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 - Vĩnh Long). Anh Kiên M đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Anh Kiên M và chị Thạch Thị H vắng mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 13 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 13 - Vĩnh Long;
- UBND xã Hàm Giang, tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Thia